

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

S, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác (chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 466/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hữu L** – Sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà **Vi Thị D** – Sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Nguyễn Hữu L không có quyền khởi kiện lại vụ án.

- Ông Nguyễn Hữu L được miễn nộp tiền tạm ứng án phí (theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016) nên không giải quyết hậu quả của việc đình chỉ về tiền tạm ứng án phí.

- Trả lại cho ông Nguyễn Hữu L đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ gồm: 01 Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 43/GCC-HN.HCN ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (bản sao); 01 Bản án số: 43/2016/HNGĐ-ST ngày 23/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang (bản photo); 01 Giấy chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Hữu L (bản photo); 01 Đơn xin chuyển nhượng đất nông nghiệp ghi ngày 22/10/2007 của ông Hoàng Văn Đức (bản photo); 01 Kết quả đo đạc địa chính thửa đất số 51, tờ bản đồ số 55, diện tích 1002,4m², loại đất LUC tại thôn B, xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (bản photo); 01 Kết quả đo đạc địa chính thửa đất số 310, tờ bản đồ số 56, diện tích 1290,8m², loại đất ONT tại thôn B, xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (bản photo); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 233466 do Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 28/6/2014 cho hộ ông Nguyễn Hữu L và bà Vi Thị D (bản photo); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác

gắn liền với đất số BR 299063 do Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 06/6/2014 cho hộ ông Nguyễn Hữu L và bà Vi Thị D (bản photo); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 233463 do Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 28/6/2014 cho hộ ông Nguyễn Hữu L và bà Vi Thị D (bản photo); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 233465 do Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 28/6/2014 cho hộ ông Nguyễn Hữu L và bà Vi Thị D (bản photo); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 233464 do Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 28/6/2014 cho hộ ông Nguyễn Hữu L và bà Vi Thị D (bản photo).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Cường